

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng
và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII
về công tác dân vận

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Chương trình hành động số 42-CTr/BDVTW, ngày 28/02/2011 của Ban Dân vận Trung ương Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và Chương trình hành động số 04-NQ/TU, ngày 08/6/2011 của Tỉnh ủy (khóa XII) *thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*; Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động về công tác dân vận như sau:

I- YÊU CẦU CHUNG

Toàn Đảng bộ thường xuyên quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận và công tác dân vận; xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; vận động, tập hợp, đoàn kết, động viên mọi tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần yêu nước, năng động, sáng tạo, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng vì mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận

1.1- Các cấp ủy Đảng cần thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp mình thực hiện tốt công tác dân vận; mỗi cán bộ, đảng viên đều phải làm công tác dân vận. Quan tâm chăm lo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương. Nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp nhân dân, chủ động dự báo tình hình, những vấn đề phát sinh để kịp thời đề ra các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác dân vận.

1.2- Tích cực triển khai các biện pháp xây dựng, củng cố và phát huy năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng gắn với đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; rà soát và tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc của xã hội; đồng thời, thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, quan tâm đúng mức vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng căn cứ kháng chiến cũ, vùng bãi ngang ven biển, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng...

1.3- Lãnh đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận, trọng tâm là Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 29/12/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về *tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị trong tình hình mới*; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận đã được ban hành theo Quyết định số 2898-QĐ/TU, ngày 16/7/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI), từng bước đưa việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị đi vào nề nếp.

1.4- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp; triển khai thực hiện tốt Đề án “*Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khối vận tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2010 - 2015*” đã được ban hành theo Quyết định số 2720-QĐ/TU, ngày 11/12/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI), Đề án “*Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn đến năm 2015*” đã được ban hành theo Quyết định số 07-QĐ/TU, ngày 21/10/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) và Đề án “*Nâng cao chất lượng hoạt động của khối dân vận cơ sở*” của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

2- Tăng cường công tác dân vận của các cấp chính quyền

2.1- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg, ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về *tăng cường công tác dân vận* và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận chính quyền; trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ hoạt động của các cơ quan Nhà nước (*trừ những vấn đề bảo mật*); nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

2.2- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức đối thoại với

công dân khi triển khai các chương trình, dự án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân; quan tâm chăm lo đời sống nhân dân; giải quyết tốt những vấn đề bức xúc và đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2.3- Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định để cụ thể hóa việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trong các cơ quan Nhà nước các cấp trong tỉnh.

2.4- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

3- Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

3.1- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII), Kết luận số 65-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) và Công văn số 1658-CV/TU, ngày 27/4/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI). Kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các loại hình; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế; tiếp tục xây dựng các quy chế, quy định để cụ thể hóa phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” khi triển khai thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ sở; nghiên cứu, đề xuất thực hiện thí điểm việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các loại hình mới.

3.2- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; qua đó, nâng cao nhận thức về phát huy quyền làm chủ và ý thức, trách nhiệm của công dân trong việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng các công trình phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ sở. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các loại hình, chú trọng kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn và trong các loại hình doanh nghiệp. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tuân thủ pháp luật trong nhân dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật.

3.3- Thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, xem đây là một trong những tiêu chuẩn để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, chi bộ, đảng bộ cơ sở và của người đứng đầu.

4- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo tinh thần Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X), Công văn số 1623-CV/TU, ngày 05/4/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) và Đề án đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân; về công tác thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh... Tập trung vận động, tập hợp, xây dựng cốt cán chính trị, chú ý các đối tượng: công nhân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo... Khắc phục “bệnh” hành chính, hình thức trong hoạt động; thực hiện tốt vai trò đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

4.2- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, các cuộc vận động gắn với tiếp tục thực hiện việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường tập huấn, chuyên giao tiên bộ khoa học - kỹ thuật cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

4.3- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống các tệ nạn xã hội; xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; tham gia hòa giải, giải quyết có hiệu quả các mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ nhân dân ngay tại cơ sở; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

4.4- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý

thức chấp hành các đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy truyền thống cách mạng, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, ý thức thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân... cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời, vận động đoàn viên, hội viên học tập nâng cao trình độ mọi mặt, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội ở địa phương, cơ sở.

4.5- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận ở các cấp, đủ sức đảm đương nhiệm vụ được giao. Phấn đấu đến cuối năm 2015, tỷ lệ đoàn viên, hội viên đạt 80% so với quần chúng, có từ 75 - 80% số cơ sở Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đạt vững mạnh.

5- Thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc

5.1- Tiếp tục quán triệt, xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường giáo dục đồng bào nêu cao ý thức chủ động vượt khó, vươn lên trong cuộc sống, khắc phục tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

5.2- Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Kết luận số 123-KL/TU, ngày 23/6/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) về đánh giá kết quả 8 năm (2002 - 2010) thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X) về xây dựng và phát triển toàn diện dân sinh, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Trước hết, có biện pháp giải quyết tích cực, cụ thể để đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất; quan tâm đầu tư phát triển các công trình: thủy lợi, đường giao thông nông thôn, điện, nước sinh hoạt; xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi chủ lực phù hợp với điều kiện của từng vùng gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; triển khai tốt Đề án phát triển cây cao su tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với làm tốt công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hướng dẫn cách làm ăn có hiệu quả; tích cực tháo gỡ khó khăn để phát triển các làng nghề truyền thống... tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất, tạo thu nhập, góp phần cải thiện và từng bước nâng cao đời sống.

5.3- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chủ trương giao khoán quản lý, bảo vệ rừng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, thường xuyên vận động, giáo dục nhân dân chấp hành tốt pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng.

5.4- Đẩy mạnh sự nghiệp y tế, giáo dục, chăm lo đời sống cho đồng bào

các dân tộc thiểu số; chú ý nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở khu vực nông thôn, miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học dãn chừng. Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, coi trọng công tác vệ sinh phòng dịch, giữ gìn vệ sinh môi trường. Tiếp tục đẩy mạnh và từng bước đưa phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đi vào chiều sâu, đúng thực chất; đẩy lùi các tập tục lạc hậu; tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; có kế hoạch phụng dưỡng phát thanh - truyền hình, tăng cường các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững.

5.5- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho đội ngũ cán bộ và đồng bào dân tộc thiểu số trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Tiếp tục củng cố và phát huy phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, kịp thời phát hiện; phòng, chống có kết quả mọi âm mưu, hành vi nhen nhóm, phá hoại, gây rối an ninh trật tự, gây chia rẽ khối đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch.

5.6- Ra sức xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; đặc biệt chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số tại chỗ; đồng thời, làm tốt công tác xây dựng cốt cán chính trị, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

6- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tôn giáo

6.1- Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo; tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo; tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo, các chức sắc, nhà tu hành, đồng bào các tôn giáo sinh hoạt tôn giáo theo hiến chương, điều lệ tôn giáo và đúng các quy định của pháp luật. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động trái phép, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

6.2- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các chức sắc, nhà tu hành, đồng bào các tôn giáo chấp hành tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục tạo điều kiện phát triển kinh tế, góp phần ổn định và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các tôn giáo; nhất là đồng bào tôn giáo tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6.3- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, vận động đồng bào tôn giáo, các chức sắc, nhà tu hành phát huy truyền thống yêu nước, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, thực hiện tốt phương châm “Sống tốt đời, đẹp đạo”, ra sức xây dựng, củng cố và không ngừng phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

6.4- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo ở các cấp phù hợp với tình hình thực tế, đủ sức làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác tôn giáo. Chú trọng xây dựng lực lượng cốt cán trong các tôn giáo; làm tốt công tác phát triển đảng viên trong vùng đồng bào các tôn giáo.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*) để theo dõi, chỉ đạo.

2- Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng
- Ban Dân vận TW Đảng (Hà Nội và T78) } (*để báo cáo*)
- Các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(*đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Mạnh Hùng